Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (UPCOM: OIL)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	12,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-15.7%	**3.8%**	**29.8%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,076 - 15,488
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	13,238
Số lượng CPLH (CP)	1,034,229,500
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,731,970
Sở hữu nước ngoài	6.1%
Beta	2.28
EPS	285
P/E	44.9

Tỷ suất lợi nhuận

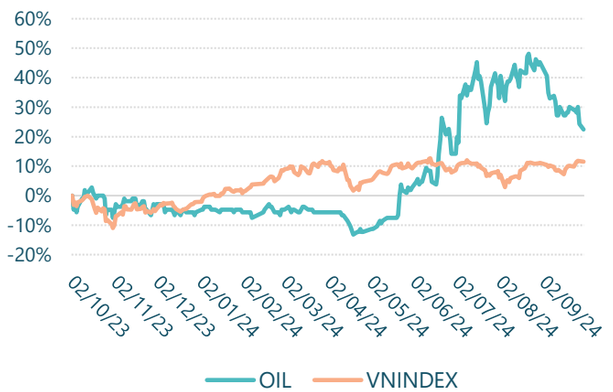

Doanh thu thuần

Q3/24

31,077

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3,631 | -10.5%

YoY: ▲ 7,065 | 29.4%

Nợ/VCSH

Q3/24

204%

YoY: +/-▼ 16.7%

LN gộp

Q3/24

832

tỷ VNĐ

QoQ: ▼246 | -22.8%

YoY: ▼316 | -27.5%

ROE (TTM)

Q3/24

2.5%

YoY: +/-▼ 1.6%

LN trước thuế

Q3/24

52.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▼87.5 | -62.5%

YoY: ▼251 | -82.7%

ROA (TTM)

Q3/24

0.9%

YoY: +/-▼ 0.6%

Kết quả kinh doanh Q3/24

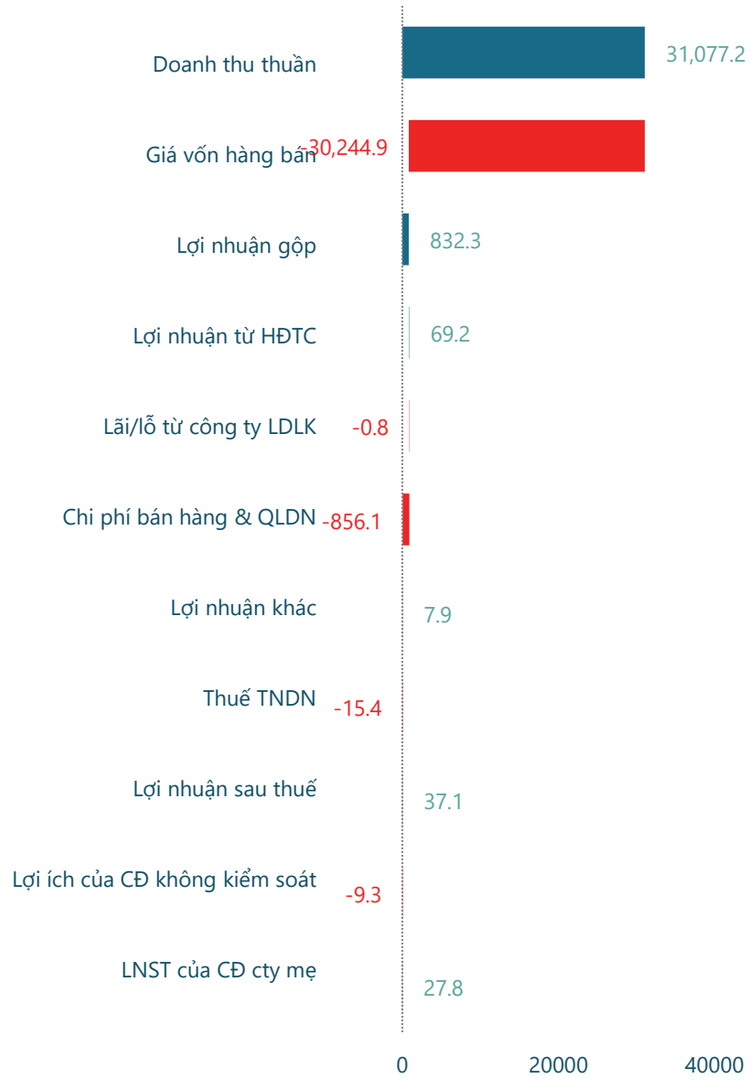

Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (UPCOM: OIL)

FireAnt

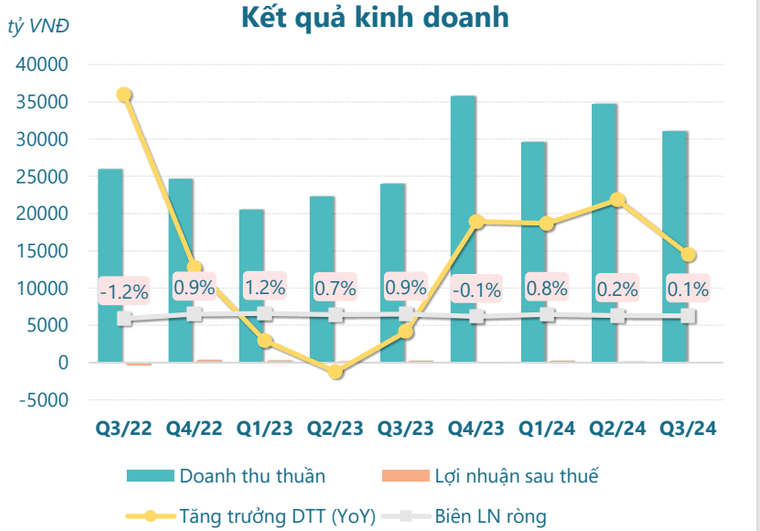

Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 44.57 tỷ đồng**, giảm đi 65.7% so với kỳ trước và thấp hơn 85.4% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 69.17 tỷ đồng**, tăng thêm 111% so với kỳ trước và thấp hơn 54.9% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 7.92 tỷ đồng**, giảm đi 20.1% so với kỳ trước và tăng thêm 10.16 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

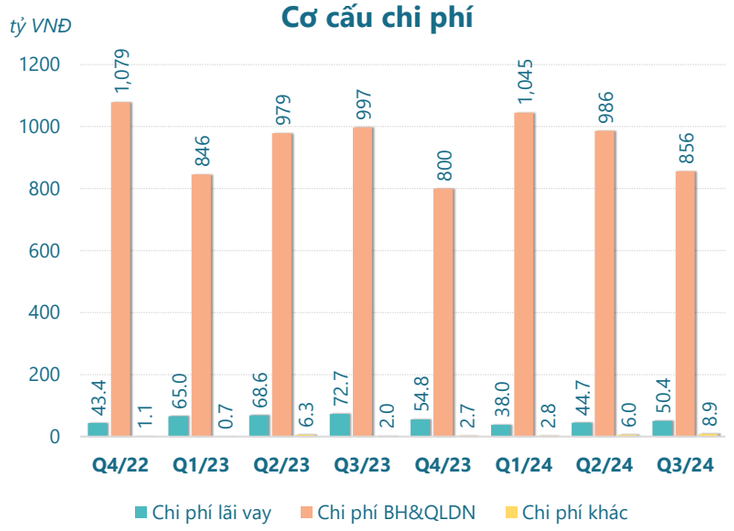

Kết quả kinh doanh của **OIL** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **31,077 tỷ đồng** tăng thêm **29.4%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 37.07 tỷ đồng**, **giảm sút 84.2%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **95,410 tỷ đồng** cao hơn 42.7% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 382.0 tỷ đồng** thấp hơn 42.5% so với cùng kỳ năm trước.

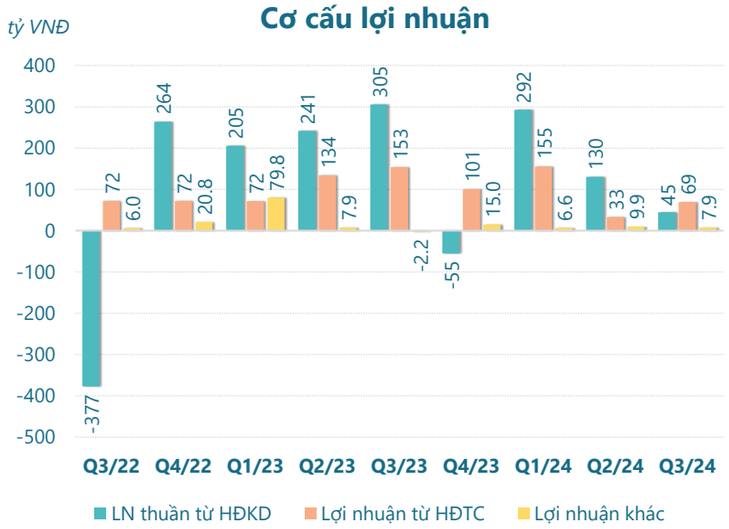

Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **50.43 tỷ đồng** tăng thêm 12.8% so với kỳ trước và thấp hơn 30.6% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **856.1 tỷ đồng** giảm đi 13.2% so với kỳ trước và thấp hơn 14.2% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **8.92 tỷ đồng** tăng thêm 47.9% so với kỳ trước và cao hơn 348% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (UPCOM: OIL)

FireAnt
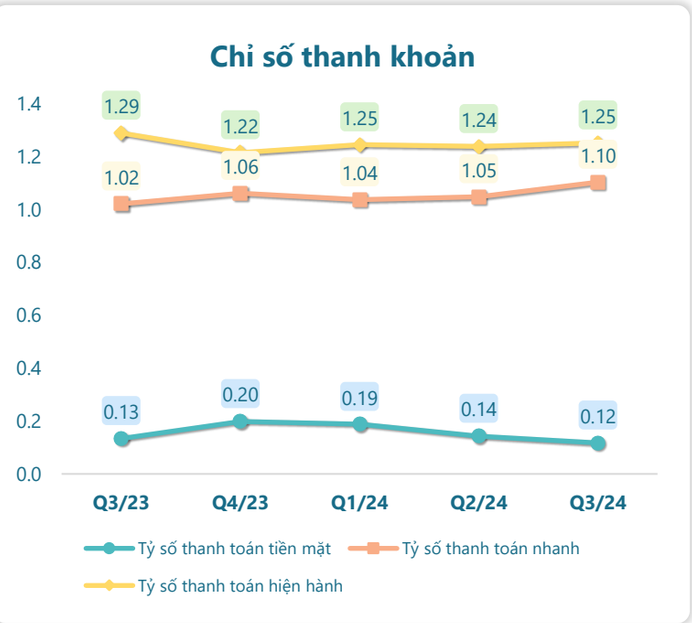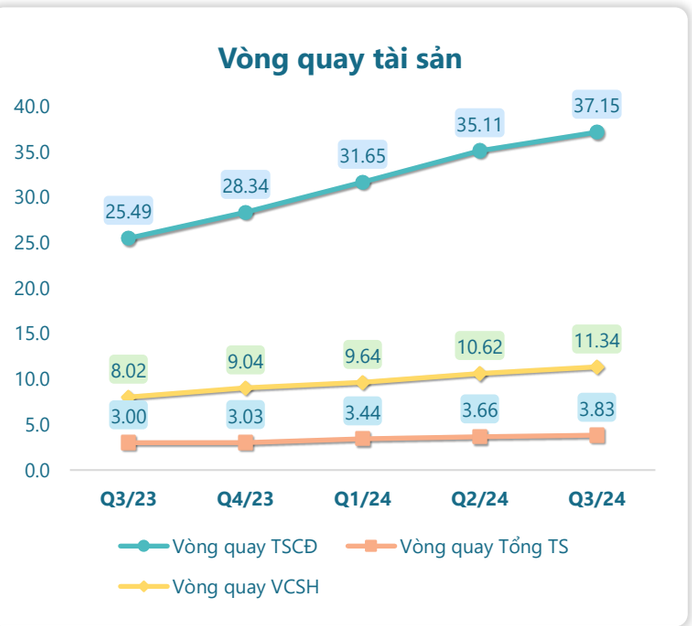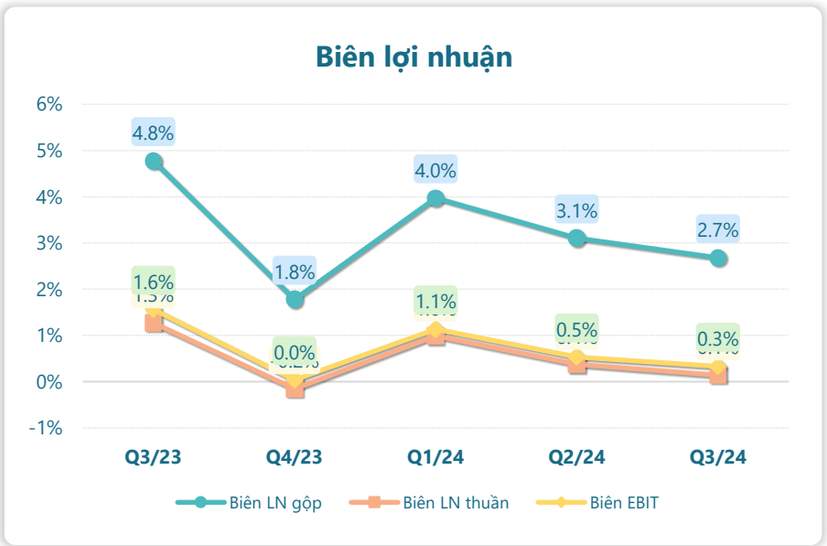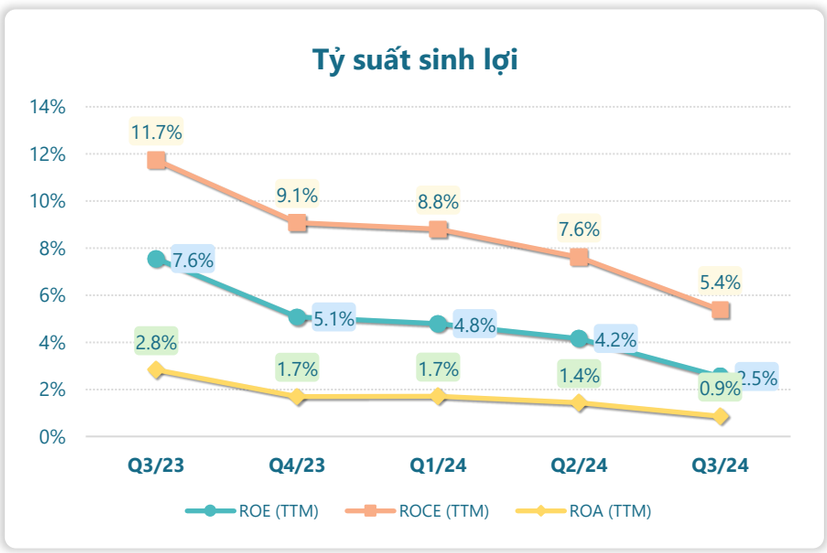
KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**31,077**	**34,708**	**-10.5%**	**24,012**	**29.4%**	**95,410**	**66,875**	**42.7%**
Giá vốn hàng bán	30,245	33,630	-10.1%	22,865	32.3%	92,322	63,666	45.0%
Lợi nhuận gộp	832	1,078	-22.8%	1,148	-27.5%	3,087	3,209	-3.8%
Doanh thu HĐTC	136	174	-22.1%	246	-44.9%	517	643	-19.6%
Chi phí TC	66.4	142	-53.3%	93.0	-28.6%	259	284	-8.7%
Chi phí lãi vay	50.4	44.7	12.8%	72.7	-30.6%	133	206	-35.5%
LN trong công ty LKLD	**-0.81**	**5.78**	**-114%**	**1.37**	**-159%**	**9.48**	**5.60**	**69.2%**
Chi phí bán hàng	627	724	-13.3%	729	-13.9%	2,095	1,956	7.1%
Chi phí QLDN	**229**	**262**	**-12.7%**	**268**	**-14.7%**	**792**	**866**	**-8.5%**
LN thuần từ HĐKD	44.6	130	-65.7%	305	-85.4%	467	752	-37.8%
Lợi nhuận khác	**7.92**	**9.91**	**-20.1%**	**-2.24**	**453%**	**24.4**	**85.4**	**-71.4%**
LN trước thuế	52.5	140	-62.5%	303	-82.7%	492	837	-41.3%
Lợi nhuận sau thuế	**37.1**	**101**	**-63.3%**	**235**	**-84.2%**	**382**	**664**	**-42.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**27.8**	**85.3**	**-67.4%**	**219**	**-87.3%**	**347**	**628**	**-44.9%**